

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 83/2021/HS-ST  
Ngày: 26/10/2021.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phan Vũ Anh Kiệt và ông Võ Thanh Đức.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Chí Công – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Nhật H** (tên gọi khác: T. H), sinh năm 2000 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn Bình An 3, xã Tân Bình, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đỗ Văn Â, sinh năm 1971 và bà Đặng Nhật T, sinh năm 1974;

Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 15/8/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 47/2019/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/4/2021.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2021 tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã L; (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/6/2021, trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại khu vực gần quán cà phê T. T thuộc khu phố 2, phường Bình Tân, thị xã L, đội phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Đoàn biên phòng Phước Lộc phát hiện bị cáo Đỗ Nhật H có biểu hiện nghi vấn nên tổ chức theo dõi. Khi bị cáo H đến quán T. T thì bị lực lượng Biên phòng áp sát để yêu cầu kiểm tra hành chính, lúc này bị cáo H vút từ tay trái xuống hồ nước 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín kích thước (01x2,3)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, vì nghi là ma túy nên Biên phòng tiến hành thu giữ và niêm phong.

Tại Kết luận giám định số: 790/KLGD-PC09 ngày 21/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

+ Đối tượng giám định: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Khánh H, Nguyễn H, Đỗ Nhật H, Trần T và hình dấu tròn màu đỏ của Đoàn biên phòng Phước Lộc; Trong phong bì có 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước (01x2,3)cm, bên trong bịch nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

+ Kết luận giám định: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2007 gam; là Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy trên thì bị cáo H trình bày là vào ngày 10/6/2021, bị cáo H đến khu vực cầu Tân Lý thuộc phường Bình Tân, thị xã L mua của một người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) 08 bịch ma túy đá với giá 2.200.000 đồng dùng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, bị cáo đã sử dụng hết 07 bịch, còn 01 bịch bị cáo H đến quán T.T để sử dụng thì bị bắt.

**Về vật chứng vụ án:** Là 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 790 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận hiện đang được quản lý tại Chi cục THADS thị xã L.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Đỗ Nhật H, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Nhật H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Đỗ Nhật H mức án tù: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 790 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- **Ý kiến của bị cáo Đỗ Nhật H:** Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

\* **Bị cáo Đỗ Nhật H nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời trình bày của bị cáo Đỗ Nhật H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 16/6/2021, tại quán cà phê T. T thuộc khu phố 2, phường Bình Tân, thị xã L, bị cáo Đỗ Nhật H đã tàng trữ trái phép 0,2007 gam Methamphetamine dùng để sử dụng cho bản thân thì bị đội phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Đồn biên phòng Phước Lộc phát hiện bắt quả tang.

Qua đó cho thấy hành vi của bị cáo Đỗ Nhật H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Đỗ Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L căn cứ vào nhân thân có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo H để truy tố bị cáo H điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự chỉ áp dụng khi bị cáo H tàng trữ số lượng Methamphetamine dưới mức thấp nhất được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị truy tố điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi tệ nạn ma túy và đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lánh xa ma túy và lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Là 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 790 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Nhật H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đỗ Nhật H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/6/2021.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số 790 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

**Về án phí:** Bị cáo Đỗ Nhật H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đỗ Nhật H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**26/10/2021**).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

**Huỳnh Thị Vũ Toàn**

